

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 117/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: **117/2020/TLST-VHNGĐ** ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Tiết An Kh, sinh năm 1989;

Địa chỉ: đường C, khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

- Bà Trần Thị Ngọc Nh, sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp D, Thị trấn G, huyện H, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh trình bày ông bà quen biết và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường 1, thành phố Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/12/2018. Sau khi kết hôn, thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 8 năm 2020, ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do ông bà thường bất đồng quan điểm sống, không còn tiếng nói chung trong gia đình nên từ đó thường xuyên cự cãi và ông bà đã ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông bà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh.

[2]. Về con chung: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh trình bày vợ chồng có 01 con chung tên Tiết Trần An V, sinh ngày 04/9/2019 (nữ). Hiện nay

cháu V đang sống với ông Kh tại đường C, khóm B, phường M, thành phố S.

Sau khi ly hôn, ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh thỏa thuận cháu Tiết Trần An V, sinh ngày 04/9/2019 (nữ) do ông Tiết An Kh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu V đủ 18 tuổi và bà Trần Thị Ngọc Nh không cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh trình bày ông bà không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về nợ chung: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh trình bày ông bà không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh mỗi người đồng ý chịu số tiền lệ phí 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh thỏa thuận như sau:

Cháu Tiết Trần An V, sinh ngày 04/9/2019 (nữ) do ông Tiết An Kh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh thống nhất bà Trần Thị Ngọc Nh không cấp dưỡng nuôi cháu V.

Bà Trần Thị Ngọc Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Tiết Trần An V, sinh ngày 04/9/2019 (nữ) mà không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh trình bày ông bà không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh trình bày ông bà không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng. Nhưng được trừ tiền tạm ứng lệ phí do ông

Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh đã nộp theo biên lai thu số **0004692 và 0004693** cùng ngày **22/10/2020** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Ông Tiết An Kh và bà Trần Thị Ngọc Nh đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- UBND phường 1, TPST;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương